

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV); các Nghị định của Chính phủ: số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 về đầu tư cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ DNNVV; UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch thực hiện Luật Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung hỗ trợ DNNVV quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn thi hành; nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho DNNVV trên địa bàn tỉnh; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, ổn định để các DNNVV hoạt động và phát triển đóng góp ngày càng cao vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, thu hút vốn đầu tư cho phát triển, giải quyết việc làm và đóng góp ngày càng cao vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

2. Yêu cầu:

a) Công tác hỗ trợ DNNVV cần bám sát các nội dung, quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đối tượng, nội dung, trình tự, thủ tục theo quy định.

b) Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các Hiệp hội doanh nghiệp căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ DNNVV trong kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.

c) Cân đối các nguồn lực hỗ trợ cho DNNVV đảm bảo hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực tiềm năng và lợi thế của

địa phương. Đồng thời, huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các DNNVV trên địa bàn tỉnh.

d) Phân công cụ thể, rõ ràng, thống nhất thực hiện giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị để hoạt động hỗ trợ đúng mục tiêu và đạt hiệu quả thiết thực. Đồng thời, lồng ghép chương trình hỗ trợ DNNVV vào kế hoạch, chương trình công tác của các sở, ban, ngành và địa phương nhằm sử dụng hiệu quả kinh phí, tiết kiệm thời gian và đảm bảo tính thiết thực đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Tuyên truyền phổ biến Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản pháp luật liên quan

Giao Sở Tư pháp (cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tinh Lâm Đồng) phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Lâm Đồng; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về Luật Hỗ trợ DNNVV; các Nghị định của Chính phủ: số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018, số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018, số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018; Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan bằng các hình thức phù hợp đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

2. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

a) Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan:

- Nghiên cứu, triển khai các chính sách của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hỗ trợ tổ chức tín dụng tăng dư nợ cho vay đối với DNNVV trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ quy định của ngành, nghiên cứu đề xuất những giải pháp khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với DNNVV dựa trên xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp; triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ DNNVV tiếp cận tín dụng.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động kết nối với Quỹ phát triển DNNVV thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức triển khai các hoạt động giới thiệu, hướng dẫn tiếp cận chính sách cho vay từ Quỹ đối với các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

c) Sở Tài chính phối hợp với các quỹ tài chính của tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động của các quỹ, nhất là Quỹ Bảo lãnh tín dụng cho DNNVV tỉnh Lâm Đồng.

d) Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh Lâm Đồng cập nhật, tuyên truyền, phổ biến các chương trình hỗ trợ tín dụng đến doanh nghiệp hội viên, doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

3. Hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế vận hành của Quỹ bảo lãnh tín dụng DNNVV tỉnh Lâm Đồng theo Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển Lâm Đồng và các sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế vận hành và phương thức hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Hỗ trợ thuế, kế toán

a) Cục Thuế đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện kịp thời các chính sách pháp luật, thủ tục hành chính về thuế, đặc biệt là chính sách ưu đãi về thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đối với DNNVV, doanh nghiệp siêu nhỏ.

b) Sở Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán đơn giản cho doanh nghiệp siêu nhỏ; việc thực hiện các chính sách phí, lệ phí đối với DNNVV theo quy định.

5. Hỗ trợ mặt bằng sản xuất

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn DNNVV đăng ký vào đầu tư trong các cụm công nghiệp; đồng thời, rà soát quỹ đất, nghiên cứu, xây dựng đề án bố trí quỹ đất để hình thành khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản tập trung cho DNNVV trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các DNNVV thực hiện việc tự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất (phù hợp với quy hoạch) và tiến hành các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo quy định.

b) Sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho các DNNVV tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp trên địa bàn. Thời gian hỗ trợ tối đa là 05 (năm) năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê mặt bằng.

c) Sở Công Thương nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp cho các DNNVV thuê; thông báo công khai quy hoạch diện tích đất dành cho DNNVV trong các cụm công nghiệp; phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố hỗ trợ DNNVV tìm kiếm mặt bằng để triển khai dự án sản xuất kinh doanh ngoài các khu, cụm công nghiệp.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh thu hồi quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không có khả năng triển khai để tạo mặt bằng cho các DNNVV có nhu cầu đầu tư, kinh doanh.

e) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tinh rà soát quỹ đất trong các khu công nghiệp tạo quỹ đất để các DNNVV thuê sản xuất kinh doanh; thường xuyên phò biến các chính sách ưu đãi đối với DNNVV khi có nhu cầu thuê mặt bằng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

g) UBND các huyện, thành phố ưu tiên bố trí mặt bằng trong các cụm công nghiệp cho các DNNVV có nhu cầu thuê mặt bằng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy hoạch.

6. Hỗ trợ công nghệ, hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ DNNVV trên địa bàn nâng cao năng lực công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, chuyển giao công nghệ; xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh thành lập hoặc tham gia thành lập theo hình thức đối tác công tư các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh khác thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho DNNVV theo quy định.

b) Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung theo quy định của pháp luật.

7. Hỗ trợ mở rộng thị trường

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh thành lập hoặc tham gia thành lập chuỗi phân phối sản phẩm cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, người tiêu dùng...theo hình thức đối tác công tư. Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp

và tổ chức đầu tư, kinh doanh khác thành lập các chuỗi phân phối sản phẩm có ít nhất 80% DNNVV tham gia trong chuỗi theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ DNNVV về hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ chính sách theo chương trình khuyến công, thực hiện chương trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, thông tin về thị trường tiêu thụ, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ hướng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh chuỗi phân phối sản phẩm theo quy định của pháp luật.

d) Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại nhằm quảng bá, giới thiệu các sản phẩm dịch vụ của các DNNVV trên địa bàn đến các thị trường, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài; triển khai thực hiện các chương trình hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, trao đổi hàng hóa sản phẩm giữa các doanh nghiệp trên địa bàn, trong nước và quốc tế.

8. Hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu giới thiệu, triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương ban hành có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng và đăng tải các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến hoạt động doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng miễn phí các thông tin này.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến lao động đối với các DNNVV ngoài các khu công nghiệp.

d) Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, phổ biến Bộ luật Lao động, Luật

Bảo hiểm xã hội và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục liên quan đến lao động đối với các DNNVV có dự án đầu tư trong các khu công nghiệp.

d) Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

e) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và theo yêu cầu của Bộ, ngành quản lý và UBND tỉnh có trách nhiệm xây dựng, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển DNNVV trong lĩnh vực do ngành quản lý. Thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình các thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ DNNVV; thông tin chỉ dẫn kinh doanh; thông tin về tín dụng, thị trường, sản phẩm, công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp,... phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

g) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công mức độ 3 và mức độ 4 (kết hợp triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ); triển khai các dự án đầu tư trang thiết bị, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc công bố, công khai các thông tin nhanh chóng, thuận lợi.

9. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho DNNVV, gồm: các khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp; đào tạo kiến thức Giám đốc điều hành doanh nghiệp (CEO); đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến; đào tạo cho các DNNVV do nữ làm chủ; đào tạo bồi dưỡng kiến thức cho các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kết nối cung - cầu lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh. Tổ chức đào tạo nghề cho người lao động với trình độ chuyên môn kỹ thuật từ sơ cấp nghề, trung cấp nghề đến cao đẳng nghề để đáp ứng cho các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng marketing, thương mại điện tử, kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế và các khóa học về điều kiện kinh doanh lĩnh vực công thương.

d) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

d) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng xây dựng và bảo vệ thương hiệu cho doanh nghiệp.

e) Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ đề xuất các chương trình hỗ trợ đào tạo cho doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực phụ trách; nghiên cứu triển khai các khóa đào tạo trực tuyến cho doanh nghiệp.

10. Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Căn cứ điều kiện, khả năng cân đối ngân sách địa phương và nhu cầu hỗ trợ của DNNVV trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng Kế hoạch hoặc Chương trình hoặc Đề án hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh xem xét, ban hành trong Quý IV/2018.

- Chỉ đạo đơn vị trực thuộc làm đầu mối thực hiện hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp cho các hộ kinh doanh chuyển đổi thành lập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 15 Nghị định 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ.

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp. Thực hiện miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp lần đầu và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu đối với các doanh nghiệp được chuyển đổi thành lập từ hộ kinh doanh theo quy định đại Điều 16, Luật Hỗ trợ DNNVV. Đồng thời, mẫu biểu hóa, cung cấp các file mềm hồ sơ thủ tục thành lập doanh nghiệp, hồ sơ thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư cho các đối tượng có nhu cầu.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp đến cơ quan có thẩm quyền thực hiện các thủ tục có liên quan đến cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động, giấy phép hoạt động các ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

b) Cục Thuế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện:

- Triển khai cơ chế hỗ trợ miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính về thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Hỗ trợ phí, lệ phí, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất có thời hạn theo quy định của pháp luật.

c) Các sở, ngành, đơn vị cấp các giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện theo thẩm quyền, có trách nhiệm bố trí bộ phận tư vấn, hướng dẫn miễn phí các thủ tục hồ sơ liên quan đến cấp giấy phép hoạt động kinh doanh những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, thực hiện miễn phí thẩm định và lệ phí cấp phép kinh doanh lần đầu theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ.

11. Hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, tổng hợp các hoạt động về hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng năm và đột xuất, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025” và các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Đề án hỗ trợ DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; báo cáo UBND tỉnh xem xét, ban hành trong Quý IV/2018.

- Cung cấp các thông tin về công nghệ, sáng chế, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ; chính sách pháp luật; nguồn nhân lực; nguồn đầu tư và giao dịch đầu tư; đối tác khách hàng; sản phẩm dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; tổ chức cá nhân hỗ trợ; tin tức sự kiện trong nước, quốc tế và các hoạt động khác hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Thực hiện các chuyên đề, phóng sự về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phổ biến, tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành công của tỉnh.

- Hỗ trợ các đối tượng khởi nghiệp, khởi sự doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo hướng chuyển giao ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao; hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học trong việc đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm, đào tạo nhân lực... thông qua các lớp tập huấn, chương trình chuyển giao mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đề tài nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ.

b) Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch (Tổ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng) chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tìm kiếm, kết nối, kêu gọi, khuyến khích các quỹ đầu tư, nhà đầu tư trong nước và quốc tế đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn. Các nhà đầu tư này là các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua việc góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

c) Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, thực hiện chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các nhà đầu tư, DNNVV khởi nghiệp sáng tạo.

d) Sau khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện hỗ trợ và đầu tư vào DNNVV khởi nghiệp sáng tạo theo đúng quy định của pháp luật.

12. Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án/Kế hoạch hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, báo cáo UBND tỉnh trong quý IV/2018. Khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh các sản phẩm đặc thù của tỉnh để tìm thị trường xuất khẩu cho doanh nghiệp.

b) Sở Tài chính phối hợp với các quỹ tài chính địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường cho vay, tài trợ đối với DNNVV tham gia các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm hướng dẫn DNNVV trên địa bàn tỉnh tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến để được hưởng các hỗ trợ trong hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, địa phương, đơn vị và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm cân đối và sử dụng dự toán chi ngân sách nhà nước được giao hàng năm để thực hiện các nội dung liên quan theo thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố hàng năm báo cáo UBND tỉnh; định kỳ tham mưu UBND tỉnh thực hiện sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Sở Tài chính căn cứ tình hình thực tế ngân sách địa phương hàng năm và báo cáo đề xuất của các đơn vị; tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương (nguồn chi thường xuyên) hàng năm để triển khai thực hiện kế hoạch.

3. Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình hành động thực hiện kế hoạch triển khai thi hành Luật Hỗ trợ DNNVV trong phạm vi ngành, địa phương, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, đầu mối thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tích cực triển khai tuyên truyền Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các DNNVV, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phát huy vai trò là cầu nối giữa chính quyền tỉnh với cộng đồng DNNVV; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh để triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Các DNNVV cung cấp thông tin, hồ sơ đầy đủ, kịp thời chính xác theo quy định, chịu trách nhiệm về những thông tin, tài liệu đã cung cấp. Sử dụng các nguồn lực hỗ trợ của tỉnh một cách phù hợp, hiệu quả. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

6. Chế độ báo cáo: Hàng năm, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các Hiệp hội doanh nghiệp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Luật Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch này; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động và kịp thời báo cáo đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./- Le Van

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị xã hội cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt